TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Dòng nước gột sạch lãng quên

ISSN: 2734-9195 09:30 17/04/2026

Tôi đã đi gần nửa vòng trái đất để tìm kiếm sự nghiệp, để theo đuổi những giá trị hiện đại, để rồi nhận ra, không đâu thiêng liêng bằng quê hương.

Tác giả: **Thạch Đờ Ni**
Tổ trưởng tổ Khmer Báo và PTTH Cà Mau

Tôi đã rời quê hương khi chỉ là một đứa trẻ mới chập chững biết đi. Ba mươi năm. Ba mươi năm, một phần ba đời người, đủ để biến cố hương thành một bức tranh thủy mặc nhòe mờ trong ký ức, đủ để tiếng nói quê nhà chỉ còn là một sợi dây mỏng manh níu giữ tôi với gốc rễ.

Tôi lớn lên ở trời Âu, trong vòng tay của người cô. May mắn thay, cô vẫn giữ cho tôi ngọn lửa của ngôn ngữ. Tôi vẫn nói rành rọt tiếng Khmer, nhưng dường như chỉ để dùng cho những cuộc điện thoại hàng tháng. "*Ba mẹ khỏe không*?", "*Con vẫn ổn*". Những lời hỏi thăm, theo thời gian, đã đông cứng lại thành bổn phận. Tôi gọi, không phải vì nhớ, mà vì tôi phải gọi. Cảm xúc, thứ vốn dĩ phải đong đầy trong tình thân, lại cạn khô trong tôi lúc nào không hay. Tôi của trời Âu đã trở thành một người con xa lạ, một kẻ vô tình với chính nơi mình được sinh ra.

Năm nay, một điều gì đó thôi thúc tôi. Có lẽ là ánh mắt tò mò của con gái, hay cái nắm tay bao dung của vợ tôi – người phụ nữ Kinh gốc Huế, người đã vì yêu tôi mà học nói tiếng Khmer còn tha thiết hơn cả tôi. Tôi quyết định đưa gia đình nhỏ của mình trở về. Một gia đình "*Tây*" nửa vời, trở về thăm một gia đình "*Ta*" trọn vẹn, đúng dịp **Tết Chôl Chnăm Thmây**.

Giây phút máy bay hạ cánh, bước chân xuống mảnh đất Bạc Liêu, một cơn xao xuyến lạ lùng cuộn lên trong lồng ngực. Quê nhà đây rồi. Không phải qua màn hình điện thoại mờ đục, mà bằng da bằng thịt. Không khí không giống như ở Paris, nó mang theo mùi của rơm rạ sau mùa gặt, mùi của đất ẩm, và mùi của khói đốt đồng. Ký ức tuổi thơ, tưởng đã chết, bỗng cựa mình sống lại. Mọi người trong Phum Sóc vẫn vậy, nụ cười hiền hậu, ánh mắt mộc mạc. Họ trầm trồ, họ hỏi thăm, họ kéo tôi lại, xóa tan mọi khoảng cách của ba mươi năm xa quê.

Tôi cảm nhận được một thứ cảm giác ấm áp, tinh khiết, lan tỏa khắp cơ thể. Tôi như một đứa trẻ sơ sinh, được nằm lại trong chiếc nôi bình yên nhất của cuộc đời mình.

Tôi đưa vợ con đi chùa, tham gia các nghi thức truyền thống. Trong tiếng nhạc Ngũ âm trầm bổng, trong làn khói nhang huyền ảo, tôi thấy tim mình rung động. Đây rồi! Đây chính là cái "*hồn*" của dân tộc, cái "*chất*" riêng của quê mình mà suốt bao năm qua ở trời Âu hoa lệ, tôi chưa bao giờ tìm thấy. Vợ tôi, người phụ nữ Huế vốn thâm trầm, cũng rưng rưng. Cô ấy quay sang trách yêu: "*Sao anh không dắt em về quê anh sớm hơn*". Con gái nhỏ thì níu tay tôi, ríu rít: "*Ba ơi, năm tới mình về quê nội nữa nhé! Vui quá ba ơi!*".

Câu nói của vợ con như một dòng nước mát lành tưới vào tâm hồn khô cằn của tôi. Tôi đã sai. Tôi đã lãng quên quá lâu.

Nhưng, đỉnh điểm của chuyến trở về không phải ở ngôi chùa.

Vào khoảng ba giờ chiều ngày Van-na Bót, ngày thứ hai của Tết, khi cả nhà đang quây quần, anh Hai tôi – một vị Achar khá danh tiếng trong vùng – bất ngờ gọi lớn: "*Thằng Ba! Vợ con em đâu? Về đây làm lễ tắm nước cha mẹ nhe!*".

Tôi giật mình. "***Tắm nước cha mẹ?***". Trong trí nhớ non nớt của một đứa trẻ ba tuổi, tôi chỉ loáng thoáng nhớ ra hình ảnh này, mờ ảo như một giấc mơ. Tôi chưa bao... tôi thực sự không biết nghi lễ này diễn ra như thế nào.

Mọi người trong nhà bắt đầu chuẩn bị. Không phải mâm cao cỗ đầy, chỉ là một thau nước sạch được ướp bằng hoa lài, hoa sứ thơm ngát. Cha mẹ tôi, hai đấng sinh thành mà tôi đã xa cách gần cả cuộc đời, được mời ngồi trang trọng trên hai chiếc ghế đặt giữa sân nhà. Và rồi, một hình ảnh khiến tôi sững sờ.

Tất cả chúng tôi, từ vợ chồng anh Hai, vợ chồng tôi, đến vợ chồng em Tư và cả lũ cháu nhỏ, đều ngồi xổm xuống nền đất. Chúng tôi chắp tay, cúi rạp đầu, lạy cha mẹ.

Tôi bàng hoàng. Cả đời tôi, tôi chỉ thấy người ta lạy Phật, lạy Trời. Tôi chưa bao giờ thấy ai làm lễ lạy người còn sống, lạy chính cha mẹ mình như thế này. Có lẽ, hồi nhỏ tôi đã thấy, nhưng tôi đã quên. Cái **văn hóa trời Âu** tôi hấp thụ chỉ dạy tôi ôm, hôn, bắt tay. Còn cái lạy này, cái lạy phủ phục này, nó mang một sức nặng tâm linh quá lớn.



Hình ảnh minh hoạ

Giữa không gian tĩnh lặng, chỉ còn tiếng gió vùng quê khoáng đãng, giọng anh Hai vang lên, trầm ấm và uy nghiêm: "*Kính thưa cha mẹ! Hôm nay, đầu năm mới, con cháu tề tựu, xin làm lễ tắm nước cho cha mẹ. Chúng con xin được tạ tội cùng song thân. Do thời gian một năm qua, con cháu vì lo cơm áo gạo tiền, đôi khi sao nhãng việc báo hiếu, mong cha mẹ thấu hiểu và lưỡng thứ cho con cháu. Dịp đầu năm mới, chúng con cầu mong chư thiên hộ trì cho cha mẹ sống lâu trăm tuổi, luôn là bóng mát che chở cho con cháu*."

Từng lời, từng chữ của anh Hai như hàng ngàn mũi kim châm vào tim tôi. "*Cơm áo gạo tiền*". "*Sao nhãng việc báo hiếu*". "*Tạ tội*". Tôi đã không cầm được nước mắt. Tôi khóc. Một người đàn ông ba mươi mấy tuổi, tự cho mình là thành đạt ở trời Âu, lại đang khóc nấc lên như một đứa trẻ. Tôi khóc vì tôi nhận ra, không phải một năm, mà là ba mươi năm, tôi đã sao nhãng. Ba mươi năm tôi mải mê đi tìm "*cơm áo gạo tiền*" ở một nơi xa lạ, mà quên mất cha mẹ mình đang ngày đêm mong ngóng.

Những cuộc gọi "*bổn phận*" của tôi bỗng trở thành một tội lỗi lớn lao không thể tha thứ. Lâu quá rồi, lâu đến mức tôi quên mất, mình đã không tròn chữ hiếu.

Giữa lúc tôi đang cúi đầu để giấu đi những giọt nước mắt xấu hổ, tôi nghe tiếng vợ tôi thì thầm bên cạnh. Cô ấy cũng đang khóc. Cô ấy nắm chặt tay tôi, giọng nghẹn ngào: "*Anh ơi, hôm nào về Huế, anh tổ chức lễ này để em được lạy và nói lời tạ tội cùng mẹ cha em nhé*!"

Hai vợ chồng nhìn nhau. Nước mắt rưng rưng. Hóa ra, lòng hiếu thảo không phân biệt Kinh hay **Khmer**. Nỗi ân hận khi chưa làm tròn bổn phận với cha mẹ là nỗi niềm chung của con người. Cha mẹ tôi, trong bộ đồ mới, tóc bạc phơ,

cũng đang sụt sùi. Cha cất giọng run run, ban phước lành cho cả đàn con cháu.

Sau lời chúc phúc, nghi lễ tắm nước bắt đầu. Từng người một, chúng tôi múc gáo nước thơm, nhẹ nhàng tưới lên tay, lên chân cha mẹ, như một hành động gột rửa những mệt mỏi, phiền lo của năm cũ. Khi đến lượt tôi, tay tôi run rẩy. Tôi không chỉ tưới nước, tôi đang tưới lên cả sự hối hận và lòng biết ơn của mình.

Anh Hai tôi vỗ vai tôi, cười cười, nhưng tôi biết anh cũng đang cố nén xúc động: "*Thằng Ba nhớ tắm rửa nhiều nhiều cho cha mẹ hen! Mầy... lâu rồi không tắm cho cha mẹ đó!*" Mắt tôi lại cay xè. Câu nói đùa của anh sao mà nặng trĩu. "*Lâu rồi*". Đúng, quá lâu rồi. Lâu đến mức tôi suýt nữa thì đánh mất chính mình.

Lễ hội rồi cũng qua. Tôi và vợ con lại khăn gói lên đường. Trở về trời Âu xa xôi, nhưng lòng tôi không còn như lúc đến. Tôi mang theo một sự tiếc thương vô bờ. Tiếc vì sao mình không về sớm hơn. Thương vì cha mẹ đã già.

Tôi đã đi gần nửa vòng trái đất để tìm kiếm sự nghiệp, để theo đuổi những giá trị hiện đại, để rồi nhận ra, không đâu thiêng liêng bằng quê hương. Và dân tộc tôi, dân tộc Khmer, có một nghi thức lễ quá đẹp, quá nhân văn. Nghi thức dạy con người ta biết dừng lại giữa vòng xoáy "*cơm áo gạo tiền*", biết cúi đầu "*tạ tội* " với đấng sinh thành.

Dòng nước thơm chiều Van-na Bót năm ấy đã không chỉ tắm mát cho cha mẹ tôi. Nó đã gột sạch cả sự lãng quên, sự vô tâm, và sự khô cằn trong tâm hồn tôi suốt ba mươi năm qua.

Tác giả: **Thạch Đờ Ni**
Tổ trưởng tổ Khmer Báo và PTTH Cà Mau